

Số: /KH-UBND

Phường Trần Nhân Tông, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban chấp hành
Đảng bộ thành phố về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn
2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn phường Trần Nhân Tông**

Thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 08-NQ/TU) và Chương trình hành động số 13-CTr/ĐU ngày 31/3/2026 của Đảng ủy phường Trần Nhân Tông thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Thành ủy Hải Phòng về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân phường Trần Nhân Tông ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU trên địa bàn phường.
- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong các cơ quan, tổ chức, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi xanh đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống và xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn phường.
- Định hướng các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm phù hợp với đặc điểm địa bàn; phát huy vai trò chủ động của các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và Nhân dân trong thực hiện chuyển đổi xanh; từng bước hình thành lối sống xanh, tiêu dùng bền vững, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU.
- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát văn bản chỉ đạo của Đảng ủy phường và chỉ đạo của cấp trên; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, điều hành quyết liệt của UBND phường, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm đầu ra;

phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn hoàn thành; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức với tổ chức thực hiện; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế; bảo đảm các nhiệm vụ chuyển đổi xanh được triển khai thực chất, hiệu quả và bền vững trên địa bàn phường.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố có trách nhiệm chủ động triển khai và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm trước UBND phường nếu để xảy ra chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ hoặc phát sinh vi phạm trong lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên, trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

- Bảo đảm việc triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế; tránh hình thức, dàn trải, lãng phí; ưu tiên các nhiệm vụ cấp bách, có tác động trực tiếp đến môi trường và đời sống Nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; huy động sự tham gia của Nhân dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Thực hiện chuyển đổi xanh toàn diện trên địa bàn phường, tập trung vào 07 lĩnh vực cốt lõi: Giao thông vận tải, công nghiệp, năng lượng, xây dựng, nông nghiệp, du lịch và lối sống. Trong đó, xác định 02 lĩnh vực (giao thông vận tải và công nghiệp) làm trọng tâm, nền móng; lấy nông nghiệp sinh thái làm lợi thế cạnh tranh để tạo động lực cho quá trình chuyển đổi xanh toàn diện.

2. Các mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030:

- Duy trì 331 ha vùng sản xuất lúa chất lượng cao giảm phát thải; ít nhất 05 sản phẩm OCOP đạt tiêu chí xanh; Chợ trên địa bàn phường được xây dựng và đưa vào khai thác đạt tiêu chuẩn "Chợ xanh - không nhựa".

- Phấn đấu đến năm 2030, 100% hộ gia đình phân loại rác tại nguồn; 85% rác hữu cơ được xử lý tuần hoàn tại chỗ.

- 100% đèn chiếu sáng công cộng dùng đèn LED/năng lượng mặt trời; 20% phương tiện giao thông trên địa bàn sử dụng năng lượng xanh.

- 100% công trình đầu tư công mới sử dụng vật liệu xây dựng xanh (không nung). - 100% cán bộ, công chức và đại diện các hộ kinh doanh trên địa bàn được tập huấn, nâng cao nhận thức về lợi ích của tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn.

- Phấn đấu 100% các khách sạn, trang trại giáo dục và nhà hàng đạt chuẩn về xử lý rác thải tại nguồn, không sử dụng nhựa dùng một lần.

- 100% các điểm hạ tầng công cộng mới (như Nhà văn hóa tổ dân phố, sân thể thao) và các điểm du lịch cộng đồng được tích hợp giải pháp tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

- Xây dựng phường Trần Nhân Tông thành phường công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái. Phân đầu đạt và duy trì mức phát thải ròng bằng "0" (Net Zero). Hướng tới hình thái phường đô thị hiện đại, bảo đảm hài hòa giữa phát triển công nghiệp và bảo vệ môi trường sinh thái; mô hình tự chủ năng lượng sạch và quản trị năng lượng thông minh. Toàn bộ hạ tầng kỹ thuật, sản xuất nông nghiệp và dịch vụ du lịch địa phương vận hành hoàn toàn trên nền tảng kinh tế tuần hoàn và năng lượng tái tạo.

- 100% khu vực sản xuất mới tích hợp không gian xanh và hạ tầng xử lý chất thải hiện đại ngay từ khâu quy hoạch.

- Phân đầu đa số các công trình công cộng (Trụ sở UBND, Trường học, Trạm y tế, Nhà văn hóa) và các trang trại lớn trên địa bàn phường sử dụng 100% năng lượng tái tạo.

III. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

1. Chuyển đổi xanh giao thông

- Chỉ đạo thực hiện chuyển đổi xanh trong lĩnh vực giao thông trên địa bàn phường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý trật tự đô thị, quản lý phương tiện và tổ chức giao thông; từng bước nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giảm thiểu ùn tắc và phát thải.

- Trên cơ sở Chương trình hành động của Đảng ủy phường, Ủy ban nhân dân phường phối hợp với các cơ quan chức năng của thành phố triển khai thực hiện các quy hoạch, định hướng phát triển đô thị gắn với giao thông công cộng; rà soát, đề xuất tổ chức lại không gian giao thông, điểm dừng, bãi đỗ xe phù hợp với điều kiện thực tế; từng bước cải thiện hạ tầng phục vụ người đi bộ, xe đạp, góp phần xây dựng đô thị xanh, văn minh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tiên phong chuyển đổi sang sử dụng xe máy điện, xe đạp điện và ô tô điện. Phân đầu đến năm 2030, có 20% phương tiện đăng ký mới trên địa bàn là phương tiện sử dụng năng lượng xanh.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, điện lực rà soát, quy hoạch và lắp đặt các trạm sạc xe điện công cộng tại khu vực trung tâm phường, nhà văn hóa các tổ dân phố, các trung tâm thương mại, khu vực chợ.

- Vận động các chủ máy nông nghiệp (máy cày, máy gặt) và phương tiện vận tải nông sản trên địa bàn từng bước nghiên cứu, chuyển đổi sang sử dụng nhiên liệu sinh học hoặc năng lượng sạch để giảm phát thải trực tiếp ra đồng ruộng.

- Trong các dự án cải tạo đường, ngõ xóm, ưu tiên sử dụng vật liệu xây dựng phát thải thấp và thiết kế hệ thống thoát nước tự thấm để chống ngập úng; phân đầu 100% các tuyến đường trục phường, tổ dân phố lắp đặt mới đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng đề lồng ghép các tuyến xe buýt xanh (xe buýt điện) kết nối phường Trần Nhân Tông với trung tâm thành phố Hải Phòng và các địa phương lân cận, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận vận tải xanh.

2. Chuyển đổi xanh công nghiệp

- Giai đoạn 2026 - 2030:

Chuyển đổi các khu công nghiệp sang mô hình sinh thái, nâng cao hiệu suất năng lượng và thúc đẩy sản xuất sạch hơn. Quản lý chất thải theo hướng kinh tế tuần hoàn và phát triển hạ tầng - công nghệ xử lý hiện đại. Các cơ sở công nghiệp phải tuân thủ kiểm toán năng lượng, phân loại chất thải tại nguồn và khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái. Thúc đẩy hình thành cộng sinh công nghiệp - đô thị, thu hút công nghệ xanh, áp dụng ESG. Trọng tâm là số hóa dữ liệu quản lý hộ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp nhỏ để hỗ trợ chuyển đổi phương pháp kê khai thuế gắn với trách nhiệm bảo vệ môi trường. Xây dựng mô hình 'Cụm công nghiệp xanh', công nghệ hiện đại và thân thiện môi trường". Tổ chức di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu vực đô thị theo lộ trình phù hợp, kèm theo chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và ổn định đời sống cho người lao động bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường, quy hoạch đô thị và phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Xây dựng hệ thống dữ liệu thống kê xanh đối với các hộ kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ để theo dõi mức độ tuân thủ môi trường và năng lượng.

Giai đoạn 2030- 2050:

- Phát triển mạnh các ngành công nghiệp công nghệ cao, năng lượng sạch. Hệ sinh thái kinh tế phường vận hành trên nền tảng kinh tế tuần hoàn, nơi rác thải của cơ sở sản xuất này là nguyên liệu của cơ sở dịch vụ khác. Phối hợp vận hành nền tảng dữ liệu tập trung phục vụ cộng sinh công nghiệp.

- Phối hợp với các ngân hàng thương mại hoặc quỹ bảo vệ môi trường để thực hiện "Tín dụng xanh" nhằm khuyến khích doanh nghiệp thực hiện kiểm toán năng lượng, đầu tư lắp đặt hệ thống năng lượng tái tạo và ứng dụng công nghệ xử lý môi trường, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các cơ sở công nghiệp.

- Tổ chức di dời các cơ sở sản xuất trong khu đô thị vào các khu, cụm công nghiệp; hỗ trợ các dự án chuyển đổi xanh.

3. Chuyển đổi xanh năng lượng

- Chuyển đổi mô hình năng lượng hộ gia đình và sản xuất. Trọng tâm là giảm chi phí năng lượng và xanh hóa các nguồn năng lượng hiện hữu.

- Hướng đến năng lượng sạch và sử dụng tiết kiệm. Phát triển điện mặt trời mái nhà tại các cơ quan công sở và hộ gia đình. Khuyến khích các hộ gia đình, trang trại và cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp lắp đặt điện mặt trời áp mái.

- Ứng dụng công nghệ 4.0 và IoT trong quản lý hệ thống chiếu sáng, tưới tiêu tự động và giám sát môi trường tự động trên toàn địa bàn phường.

- Hệ thống chiếu sáng trên các tuyến đường được thay thế toàn bộ đèn đường truyền thống bằng đèn LED tiết kiệm điện và đèn năng lượng mặt trời cảm biến theo ánh sáng tự nhiên.

- Phối hợp ngành điện nâng cấp, cải tạo lưới điện hạ thế, đảm bảo an toàn và giảm thất thoát điện năng trên địa bàn phường.

- Vận động các cơ sở sản xuất trên địa bàn phường áp dụng các công nghệ tiêu thụ điện thấp, thay thế các thiết bị cũ, lạc hậu.

- Phấn đấu đạt mục tiêu tiết kiệm tối thiểu 8,5% tổng điện năng tiêu thụ trong lĩnh vực sản xuất tiểu thủ công nghiệp vào năm 2030.

4. Chuyển đổi xanh xây dựng

- Khuyến khích đầu tư sản xuất vật liệu xây không nung theo công nghệ hiện đại; khuyến khích sử dụng sản xuất vật liệu xây không nung trong công trình xây dựng. Chất thải rắn xây dựng và phế thải công nghiệp được quản lý, phân loại tại nguồn, tái sử dụng để san lấp và làm vật liệu xây dựng.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân ưu tiên sử dụng vật liệu xây không nung (gạch xi măng cốt liệu, gạch nhẹ...) trong các công trình nhà ở và các công trình phúc lợi phường.

- Phân loại tại nguồn, khuyến khích tái sử dụng xà bần để san lấp đường giao thông hoặc các công trình phụ trợ.

- Tăng cường áp dụng hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật lĩnh vực quy hoạch, xây dựng trong thiết kế, xây dựng các công trình và lồng ghép vào quá trình cấp phép xây dựng. Thúc đẩy xanh hóa cả công trình mới và hiện hữu thông qua kiểm toán năng lượng, tín dụng xanh, cải tạo hệ thống cơ điện - điều hòa và điện mặt trời mái nhà.

- Ưu tiên an ninh nguồn nước an toàn hồ đập, phân lập hệ thống thu gom nước mưa và nước thải, xây mới và nâng cấp các nhà máy xử lý nước thải để đạt 100% nước thải được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Hệ thống xanh - lam được phát triển với vành đai cây xanh, mặt nước, giải pháp thoát nước bền vững (vía hè thấm nước, vườn mưa, mái xanh) để chống ngập và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tập trung vào việc quản lý xây dựng nhà ở dân cư và hạ tầng kỹ thuật theo hướng bền vững.

5. Chuyển đổi xanh nông nghiệp

- Theo mùa vụ và hàng năm triển khai mô hình "Cánh đồng không phát thải"; hướng dẫn tái chế rơm rạ. Tập trung triển khai hiệu quả diện tích 331 ha vùng sản xuất lúa chất lượng cao gắn với tăng trưởng xanh tại các tổ dân phố.

- Áp dụng quy trình canh tác bền vững "1 phải 5 giảm", "3 tăng 3 giảm" và tưới ngập khô xen kẽ để giảm phát thải khí nhà kính (khí mê-tan) từ đất lúa.

- Chuyển dịch mạnh mẽ từ sử dụng phân bón hóa học sang phân bón hữu cơ vi sinh, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học để bảo vệ hệ sinh thái đất và nguồn nước.

- Cam kết chấm dứt hoàn toàn tình trạng đốt rơm rạ trên đồng ruộng sau thu hoạch để bảo vệ môi trường không khí.

- Triển khai mô hình thu gom và tái chế rơm rạ thành phân bón hữu cơ (Biomass), giá thể trồng nấm hoặc thức ăn chăn nuôi, biến phụ phẩm thành tài nguyên kinh tế.

- Rà soát và đánh giá tiềm năng các ngành, lĩnh vực mới trong tăng trưởng xanh tại địa phương. Ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, dịch vụ sinh thái và sản xuất giá trị gia tăng lớn, phát thải thấp.

- Hỗ trợ ít nhất 05 sản phẩm OCOP của phường hoàn thiện quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn "xanh" (bao bì thân thiện, không hóa chất, có mã QR truy

xuất nguồn gốc). Xây dựng hệ thống số hóa truy xuất nguồn gốc và "Nhãn phát thải thấp" cho nông sản địa phương.

- Ưu tiên bố trí các nguồn lực để đẩy nhanh thực hiện các dự án trọng điểm về ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là hệ thống thủy lợi chủ động tưới tiêu cho cánh đồng mẫu lớn.

- Chủ động phối hợp với các Viện nghiên cứu, Trường đại học để chuyển giao công nghệ sạch, công nghệ phát thải các-bon thấp trong sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

6. Chuyển đổi du lịch xanh

Giai đoạn 2026 - 2030

- Xây dựng phường thành mắt xích quan trọng trong hành lang du lịch văn hóa - tâm linh liên tỉnh, điểm trung chuyển dịch vụ xanh (lưu trú, ẩm thực, trải nghiệm nông nghiệp) cho khách du lịch trên hành trình di sản thế giới Côn Sơn - Kiếp Bạc và Yên Tử.

- Ứng dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời áp mái) tại các trụ sở hành chính, trường học và các điểm du lịch cộng đồng.

- Tập trung nâng cấp chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp trải nghiệm gắn với sản phẩm OCOP đặc trưng của địa phương.

- Hình thành các tuyến du lịch văn hóa tâm linh kết nối các di tích lịch sử trên địa bàn phường với các vùng nông nghiệp công nghệ cao.

- Tích hợp hệ thống quản lý lưu trú và thống kê du lịch tự động để hỗ trợ công tác quản lý nhà nước tại địa phương, số hóa 100% dữ liệu di sản và các điểm tham quan qua mã QR và bản đồ số du lịch.

- Triển khai hệ thống vé điện tử và đặt dịch vụ trực tuyến cho các khu trải nghiệm nông nghiệp.

- Chủ động đề xuất các mô hình thí điểm về kinh tế tuần hoàn, tận dụng các cơ chế từ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 để thu hút đầu tư vào hạ tầng du lịch sinh thái và xử lý môi trường nông thôn.

Tầm nhìn đến năm 2050

- Phường Trần Nhân Tông trở thành hạt triển phường thành đô thị xanh thông minh, nơi công nghệ AI và IoT được ứng dụng để tối ưu hóa trải nghiệm du khách và bảo tồn đa dạng sinh học.

- Hệ thống giao thông công cộng và phương tiện cá nhân trên địa bàn chuyển đổi hoàn toàn sang năng lượng điện/xanh.

- Phát triển phường trở thành điểm đến nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp, hài hòa giữa công nghệ hiện đại (AI, IoT trong quản lý đô thị nông thôn) với việc bảo tồn nguyên vẹn giá trị đa dạng sinh học và không gian văn hóa làng quê.

- Hệ sinh thái kinh tế của phường vận hành hoàn toàn trên nền tảng số. Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số và ngoại ngữ cơ bản cho các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch, giúp người dân làm chủ công nghệ quản lý và giao tiếp quốc tế nhằm giúp người dân địa phương trở thành những "Đại sứ du lịch xanh", có thu nhập cao từ chuỗi giá trị du lịch - dịch vụ - nông nghiệp thông minh, bảo đảm sự phát triển hài hòa giữa bảo tồn và hiện đại hóa.

7. Chuyển đổi lối sống

- Thiết lập cơ chế giám sát và áp dụng bắt buộc phân loại rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình, phân định rõ rác hữu cơ, rác tái chế và rác còn lại.

- Thí điểm và nhân rộng mô hình "Kết nối số" giữa hộ gia đình với đơn vị thu gom để tối ưu hóa lộ trình và đảm bảo 85% rác hữu cơ được xử lý tuần hoàn tại chỗ làm phân bón.

- Vận động các hộ kinh doanh, tiểu thương tại chợ trên địa bàn phường Trần Nhân Tông và các cửa hàng tạp hóa chuyển đổi hoàn toàn từ túi nilon, nhựa dùng một lần sang vật liệu thân thiện với môi trường, có khả năng tái sử dụng hoặc tự phân hủy.

- Hoàn thiện các quy định, hướng dẫn cấp xã về tiêu chuẩn kỹ thuật trong việc thu gom, tái chế chất thải nhựa và các phụ phẩm sản xuất theo hướng kinh tế tuần hoàn.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục qua hệ thống loa truyền thanh, mạng xã hội và các buổi sinh hoạt chi bộ nhằm thay đổi nhận thức, hành vi sản xuất và tiêu dùng bền vững của người dân.

- Phát động chiến dịch "Mỗi người dân là một đại sứ xanh", tập trung vào việc thay đổi hành vi tiêu dùng và lối sống xanh; Phát động phong trào "Mỗi tổ chức, cá nhân là một nhân tố xanh", hình thành ý thức sống văn minh, tiết kiệm và bảo vệ cảnh quan môi trường nông thôn.

- Tích hợp nội dung "Giáo dục xanh", kỹ năng mềm về bảo vệ môi trường và nhận thức về biến đổi khí hậu vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa tại các trường học trên địa bàn phường. Không chỉ tích hợp vào trường học, mà cần lồng ghép nội dung tăng trưởng xanh vào các buổi sinh hoạt chi bộ, họp tổ dân phố, hội nghị của các đoàn thể.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại địa phương cập nhật, bổ sung các kiến thức về ngành nghề mới liên quan đến tăng trưởng xanh cho người lao động.

- Triển khai thí điểm ứng dụng (App) hoặc nhóm số trên nền tảng di động để người dân báo cáo trực tiếp các điểm vi phạm môi trường, đổ rác thải nhựa sai quy định.

- Số hóa bản đồ các tuyến đường hoa mẫu và các điểm thu gom rác thải tuần hoàn trên địa bàn phường để theo dõi trực tuyến.

- Vận động 100% tiểu thương sử dụng mã QR thanh toán không dùng tiền mặt nhằm giảm thiểu phát thải từ việc in ấn hóa đơn giấy và lưu thông tiền mặt, hướng tới xây dựng "Chợ thông minh - Chợ xanh". Gắn mã QR tại các quầy hàng mẫu để người dân truy xuất nguồn gốc nông sản xanh và quy trình đóng gói thân thiện môi trường.

- Vận động tiểu thương chuyển đổi túi nilon; hạn chế sử dụng túi nilon khó phân hủy và nhựa dùng một lần. Khuyến khích thay thế bằng túi giấy, túi sinh học tự phân hủy hoặc túi vải sử dụng nhiều lần. Hình thành các điểm cung cấp túi thân thiện môi trường tại chợ.

- Duy trì và nâng cấp các tuyến đường giao thông tự quản theo tiêu chí "Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp". Thay thế các bãi rác tự phát bằng các bồn hoa, hàng

rào cây xanh; lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời dọc tuyến. Các thôn xây dựng "Tuyến đường tự quản về môi trường".

- Triển khai thí điểm mô hình kinh doanh giảm thiểu rác thải nhựa tại các quầy hàng thực phẩm, rau củ quả. Thực hiện phân loại rác thải ngay tại các khu vực tập kết rác của chợ, đảm bảo rác hữu cơ được vận chuyển đi xử lý tuần hoàn. Các chợ trên địa bàn phường cam kết thực hiện mô hình về "Chợ dân sinh giảm thiểu rác thải nhựa".

IV. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và lồng ghép từ các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan trên địa bàn.

V. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Là đầu mối tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện gửi Đảng ủy, HĐND và UBND cấp trên theo quy định.

- Phối hợp rà soát, đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, sử dụng tài nguyên và môi trường; đề xuất giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bền vững.

- Phối hợp triển khai các mô hình nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất an toàn gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, công nghệ mới về sản xuất xanh, quản lý tài nguyên, sử dụng năng lượng hiệu quả cho Nhân dân.

- Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn về việc chấp hành các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, sử dụng tài nguyên.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện sản xuất xanh, kinh doanh có trách nhiệm và bảo vệ môi trường.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu cho UBND phường tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án về chuyển đổi xanh trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ trên địa bàn.

- Chủ trì rà soát, đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, sử dụng tài nguyên khoáng sản; đề xuất giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bền vững.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch, lồng ghép các nội dung chuyển đổi xanh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, công nghệ mới về sản xuất xanh, sử dụng năng lượng hiệu quả cho Nhân dân.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh trong lĩnh vực công thương; định kỳ báo cáo UBND phường theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu cho UBND phường xây dựng, triển khai các kế hoạch, chương trình về chuyển đổi xanh gắn với lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, lao động, an sinh xã hội và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương về bảo vệ môi trường, lối sống xanh, tiêu dùng bền vững đến cán bộ, Nhân dân.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn đưa nội dung giáo dục môi trường, kỹ năng sống xanh, tiết kiệm tài nguyên vào hoạt động giảng dạy, ngoại khóa và sinh hoạt Đoàn, Đội.

- Hướng dẫn các cơ sở y tế, trường học, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, phân loại rác thải, sử dụng tiết kiệm điện, nước và vật tư tiêu hao.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, truyền thông cộng đồng gắn với chủ đề bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và chuyển đổi xanh.

- Phối hợp triển khai các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm môi trường sống an toàn, trong lành cho Nhân dân.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; định kỳ báo cáo UBND phường theo quy định.

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí môi trường, cảnh quan, vệ sinh tại các cơ sở văn hóa, giáo dục, y tế, khu dân cư.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về xây dựng nếp sống xanh, cộng đồng văn minh, thân thiện môi trường.

4. Văn phòng HĐND & UBND phường

- Tham mưu, giúp Thường trực HĐND, UBND phường trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch về chuyển đổi xanh trên địa bàn.

- Tham mưu tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết liên quan đến công tác chuyển đổi xanh; bảo đảm điều kiện về hậu cần, kỹ thuật và nội dung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tiếp nhận, xử lý, theo dõi việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân liên quan đến lĩnh vực môi trường, tài nguyên, phát triển bền vững; tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND phường theo quy định.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, MTTQ và các đoàn thể trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về chuyển đổi xanh trên địa bàn phường.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

- Tham mưu, giúp UBND phường tổ chức tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; nhất là trong lĩnh vực tuyên truyền, dịch vụ công ích và bảo vệ môi trường.

- Quản lý, vận hành hiệu quả hệ thống phát thanh - truyền thanh cơ sở; tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường, phân loại rác thải, tiết kiệm tài nguyên và lối sống xanh.

- Xây dựng các chuyên mục, tin, bài, phóng sự, thông điệp truyền thông về phát triển bền vững, kinh tế xanh để phát sóng thường xuyên, liên tục.

- Phối hợp với UBND phường, các đoàn thể và tổ dân phố tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng như: hội nghị, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn, chiến dịch truyền thông môi trường.

- Phối hợp thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu, hình ảnh phục vụ công tác báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi xanh của địa phương.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về truyền thông, môi trường, phát triển bền vững nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

- Phối hợp phát hiện, biểu dương, tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, mô hình hay trong thực hiện chuyển đổi xanh trên địa bàn phường.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi xanh theo yêu cầu của UBND phường.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội

- Phối hợp với UBND phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách về chuyển đổi xanh; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, xây dựng nếp sống xanh trong cộng đồng dân cư.

- Chủ trì, phối hợp xây dựng và nhân rộng các mô hình, phong trào phù hợp với từng tổ chức:

- + Ủy ban MTTQ: Phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng khu dân cư xanh – sạch – đẹp”;

- + Hội Liên hiệp Phụ nữ: “Gia đình xanh”, “5 không, 3 sạch”;

- + Đoàn Thanh niên: “Tuyến đường thanh niên xanh - sạch - đẹp”, “Ngày thứ Bảy tình nguyện”;

- + Hội Nông dân: “Sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn, thân thiện môi trường”;

- + Hội Cựu chiến binh: “Tuyến đường tự quản”, “Khu dân cư kiểu mẫu về môi trường”.

- Tổ chức các hoạt động ra quân, chiến dịch truyền thông, vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, thu gom, phân loại rác thải; duy trì thường xuyên các phong trào thi đua gắn với tiêu chí môi trường.

- Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với việc triển khai Kế hoạch; kịp thời kiến nghị UBND phường và cơ quan có thẩm quyền xử lý các tồn tại, vi phạm trong lĩnh vực môi trường, tài nguyên.

- Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng dân cư; vận động Nhân dân phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm về môi trường, xây dựng, sử dụng đất đai đến cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

- Phối hợp đánh giá kết quả thực hiện tại cơ sở; tham gia bình xét, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; đồng thời kiến nghị xử lý đối với các trường hợp không chấp hành hoặc vi phạm.

7. Trường học, cơ sở giáo dục

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; lồng ghép nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh, sử dụng tiết kiệm tài nguyên vào chương trình giảng dạy và các hoạt động giáo dục phù hợp.

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình “Trường học xanh”, bảo đảm cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn; tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vệ sinh trường lớp, phân loại rác thải trong khuôn viên trường học.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, phong trào thi đua như: “Ngày chủ nhật xanh”, “Trường học không rác thải nhựa”, “Học sinh với môi trường”; nâng cao ý thức, hình thành thói quen sống xanh cho học sinh.

- Thực hiện phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trong nhà trường theo quy định; hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; khuyến khích sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Phối hợp với gia đình và địa phương trong việc giáo dục, tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, góp phần lan tỏa nếp sống xanh trong cộng đồng.

- Chủ động rà soát, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả điện, nước; bảo đảm các điều kiện về vệ sinh môi trường, an toàn trường học.

- Chịu trách nhiệm trước UBND phường về việc tổ chức triển khai, duy trì các tiêu chí “Trường học xanh”; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, giải quyết.

8. Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy và các quy định có liên quan; thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định trước khi đi vào hoạt động.

- Thực hiện các biện pháp thu gom, phân loại, xử lý chất thải (rắn, lỏng, khí) bảo đảm đạt quy chuẩn; không xả thải trực tiếp ra môi trường; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường.

- Chủ động đầu tư, cải tiến công nghệ, áp dụng quy trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường; giảm thiểu phát sinh chất thải, khí thải và tiếng ồn.

- Thực hiện phân loại rác thải tại nguồn; ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải với đơn vị có chức năng theo quy định; không đổ rác thải không đúng nơi quy định.

- Định kỳ tự kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra.

- Tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh do địa phương phát động; xây dựng mô hình “Doanh nghiệp xanh”, “Cơ sở sản xuất kinh doanh thân thiện môi trường”.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng môi trường, thu gom, xử lý chất thải và các mô hình chuyển đổi xanh trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU trên địa bàn phường, yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung được phân công triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường) để xem xét, chỉ đạo, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở NN& MT Thành phố;
 - Thường trực Đảng ủy phường;
 - Thường trực HĐND phường;
 - Chủ tịch, các PCT UBND phường;
 - Lưu: VT, XDNN&MT.
- } (Đề b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Thị Tâm